

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **41** /2025/TT-BDTTG

Hà Nội, ngày **31** tháng **12** năm 2025

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 114/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025 của Chính phủ sửa đổi khoản 12 Điều 3 Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo;

Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công

tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC ĐIỂM Đ, H, I, K KHOẢN 1 ĐIỀU 12A NGHỊ ĐỊNH SỐ 05/2011/NĐ-CP NGÀY 14/01/2011 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CÔNG TÁC DÂN TỘC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 127/2024/NĐ-CP NGÀY 10/10/2024 CỦA CHÍNH PHỦ

Điều 3. Hướng dẫn thực hiện điểm đ khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ

1. Bí thư chi bộ, trưởng thôn, nông dân sản xuất giỏi, chức sắc, chức việc tôn giáo là người dân tộc thiểu số có đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số gồm một trong những đóng góp sau:

a) Tài sản, sức lao động hoặc giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân ở địa phương;

b) Hoạt động tình nguyện giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế, xây dựng cộng đồng; bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng; nâng cao dân trí;

c) Hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp; xây dựng lối sống văn hóa, văn minh và nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân;

d) Hoạt động thực hiện dân chủ ở cơ sở; tuyên truyền, vận động người dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương góp phần xây dựng và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận bằng văn bản về đóng góp của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Hướng dẫn thực hiện điểm h khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ

1. Người dân tộc thiểu số, hộ dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, gồm:

a) Thiệt hại về tính mạng: Hộ gia đình có người chết;

b) Thiệt hại về sức khỏe: Cá nhân hoặc hộ gia đình có người bị thương nặng;

c) Thiệt hại về tài sản: Cá nhân hoặc hộ gia đình có nhà bị đổ, sập, trôi hoàn toàn, bị hư hỏng nặng hoặc phải di dời nhà khẩn cấp do nguy cơ sạt lở, lũ lụt hoặc

thiệt hại tài sản khác gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của gia đình cần sự hỗ trợ để ổn định cuộc sống;

d) Cá nhân hoặc hộ gia đình có người bị bệnh truyền nhiễm được cơ sở y tế khám chữa bệnh xác nhận thuộc nhóm A, nhóm B theo công bố của cấp có thẩm quyền quy định tại Quyết định số 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm.

2. Người dân tộc thiểu số, hộ dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số gặp khó khăn đột xuất khác, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, gồm:

a) Có thành viên trong gia đình bị thiệt hại về tính mạng mà người đó là người lao động chính trong gia đình;

b) Cá nhân hoặc thành viên là người lao động chính trong gia đình bị thiệt hại về sức khỏe, tài sản gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của gia đình cần sự hỗ trợ để ổn định cuộc sống;

c) Cá nhân hoặc thành viên là người lao động chính trong gia đình mắc bệnh hiểm nghèo có xác nhận của cơ sở y tế khám chữa bệnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận bằng văn bản đối với thiệt hại của các đối tượng theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 và các điểm a, b khoản 2 Điều này.

Điều 5. Hướng dẫn thực hiện điểm i khoản 1 Điều 12a của Nghị định định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ

1. Cơ quan, đơn vị có thành tích đóng góp cho công tác dân tộc và sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc quy định tại điểm i khoản 1 Điều 12a gồm một trong những thành tích đóng góp trong công tác:

a) Xây dựng, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

c) Giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực dân tộc thiểu số, nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số;

d) Chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Cơ quan, đơn vị quy định tại điểm i khoản 1 Điều này báo cáo cụ thể thành tích đóng góp bằng văn bản khi được lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Dân tộc và Tôn giáo thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà.

Điều 6. Hướng dẫn thực hiện điểm k khoản 1 Điều 12a của Nghị định định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập đoàn đại biểu người dân tộc thiểu số đến thăm và làm việc với lãnh đạo Đảng, Nhà nước thì quy trình thực hiện theo quy định hiện hành của các cơ quan có thẩm quyền. Văn bản, hồ sơ gửi đến các cơ quan có thẩm quyền đồng thời gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo biết.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập đoàn đại biểu người dân tộc thiểu số đến thăm và làm việc với lãnh đạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo; văn bản thành lập xác định rõ số lượng, thành phần đoàn, dự kiến Chương trình làm việc, nội dung làm việc. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc, tôn giáo cấp tỉnh thành lập đoàn thì hồ sơ gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo gồm: Văn bản giao nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, văn bản thành lập xác định rõ số lượng, thành phần đoàn, dự kiến Chương trình làm việc, nội dung làm việc;

3. Văn bản quy định tại khoản 2 Điều này gửi đến Bộ Dân tộc và Tôn giáo trước 15 ngày trước khi đoàn đến thăm và làm việc với lãnh đạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ~~15~~ tháng ~~02~~ năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản trích dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Dân tộc và Tôn giáo
 - a) Thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt cơ quan, tổ chức, cá nhân, làm việc đối với các đoàn đại biểu theo quy định tại Điều 3, 4, 5, 6 của Thông tư này;
 - b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp xã), cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện các quy định tại Thông tư này;
 - c) Chỉ đạo các vụ, đơn vị thuộc Bộ chủ động theo dõi, nắm tình hình, tham mưu, đề xuất lãnh đạo Bộ thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt cơ quan, tổ chức, cá nhân, làm việc đối với các đoàn đại biểu theo quy định tại Thông tư này.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc, tôn giáo cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan theo dõi, nắm tình hình, kịp thời tổng hợp, tham mưu, đề xuất theo yêu cầu của Bộ Dân tộc và Tôn giáo để cấp có thẩm quyền thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt cơ quan, tổ chức, cá nhân, làm việc đối với các đoàn đại biểu theo quy định tại các Điều 3, 4, 5, 6 của Thông tư này.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

Kịp thời tổng hợp, đề xuất, xác nhận theo yêu cầu của Bộ Dân tộc và Tôn giáo và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để cấp có thẩm quyền thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại các Điều 3, 4, 5 của Thông tư này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Dân tộc và Tôn giáo để hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội Đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW phòng chống tham nhũng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc, tôn giáo cấp tỉnh;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo: Bộ trưởng; các Thứ trưởng; các vụ, đơn vị thuộc và trực thuộc;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Công báo và Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ DTTG;
- Lưu: VT, TTCTDTTG (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Y Thông